

YẾU TỐ KHÁCH QUAN ẢNH HƯỞNG ĐẾN NĂNG LỰC PHẢN BIỆN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CỦA GIẢNG VIÊN Ở CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

OBJECTIVE FACTORS AFFECTING CYBERSPACE CRITICAL RESPONSE COMPETENCE OF LECTURERS AT MILITARY ACADEMIES AND OFFICER SCHOOLS TODAY

Lê Văn Tinh*

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: tinhbtxb@gmail.com

(Nhận bài / Received: 12/5/2026; Sửa bài / Revised: 02/7/2026; Chấp nhận đăng / Accepted: 21/7/2026)

DOI: 10.31130/ud-jst.2026.24(8).338

Tóm tắt - Năng lực phản biện trên không gian mạng là năng lực cần thiết của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận nhằm nhận diện các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực này. Kết quả nghiên cứu xác định năm nhóm yếu tố cơ bản: sự phát triển của công nghệ số, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo; sự đa dạng, phức tạp của đối tượng phản biện; cơ chế, chính sách quản lý thông tin trên không gian mạng; nguồn lực hỗ trợ và điều kiện hạ tầng kỹ thuật; đặc điểm của môi trường thông tin trên không gian mạng. Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho việc xây dựng môi trường, cơ chế và điều kiện bảo đảm phát triển năng lực phản biện trên không gian mạng cho giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay.

Từ khóa - Năng lực phản biện; không gian mạng; giảng viên; yếu tố khách quan; học viện, trường sĩ quan quân đội

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng truyền thông xã hội đã làm cho không gian mạng trở thành môi trường quan trọng của đời sống xã hội hiện đại. Trong môi trường đó, thông tin được sản xuất, lan truyền, chia sẻ và tiếp nhận với tốc độ nhanh, phạm vi rộng, hình thức đa dạng và có khả năng tác động sâu sắc đến nhận thức, thái độ, hành vi của con người. Bên cạnh những giá trị tích cực, không gian mạng cũng làm gia tăng nguy cơ nhiễu loạn thông tin, tin giả, tin sai sự thật, thao túng nhận thức và các hình thức xuyên tạc tinh vi [1], [2].

Ở các học viện, trường sĩ quan quân đội, giảng viên không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học mà còn tham gia giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Trong bối cảnh đó, năng lực phản biện trên không gian mạng trở thành một yêu cầu quan trọng đối với đội ngũ giảng viên, thể hiện ở khả năng nhận diện, phân tích, kiểm chứng, đánh giá và phản bác các thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, thù địch một cách khoa học, thuyết phục và đúng định hướng [3], [4].

Các nghiên cứu về tư duy phản biện, năng lực số, năng

Abstract - Cyberspace critical response competence is an essential competence for lecturers at military academies and officer schools in the context of digital transformation and the requirement to protect the Party's ideological foundation in cyberspace. This study employs a theoretical research approach to identify the objective factors affecting this competence. The findings reveal five fundamental groups of factors, including the development of digital technologies, digital platforms and artificial intelligence; the diversity and complexity of critical response targets; mechanisms and policies for information management in cyberspace; supporting resources and technical infrastructure; and the characteristics of the information environment in cyberspace. The findings contribute to providing a scientific basis for developing the environment, mechanisms, and conditions necessary to foster cyberspace critical response competence among lecturers at military academies and officer schools today.

Key words - Critical response competence; cyberspace; lecturers; objective factors; military academies and officer schools

lực thông tin, truyền thông số và đấu tranh trên không gian mạng đã cung cấp những luận cứ quan trọng cho việc nhận diện yêu cầu mới đối với giảng viên trong môi trường số. Đáng chú ý, các công trình trên Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng đã nghiên cứu phát hiện tự động tin giả và đánh giá năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo, cung cấp thêm cơ sở trực tiếp cho vấn đề nghiên cứu [5], [6]. Tuy nhiên, các công trình hiện có chủ yếu tập trung vào phẩm chất, kỹ năng và năng lực của chủ thể phản biện, trong khi những tác động từ môi trường bên ngoài đối với quá trình hình thành và phát triển năng lực phản biện trên không gian mạng chưa được phân tích đầy đủ, nhất là trong môi trường sự phạm quân sự.

Thực tiễn cho thấy, năng lực phản biện trên không gian mạng của một bộ phận giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội còn có mặt chưa theo kịp yêu cầu của môi trường truyền thông số đang biến đổi nhanh chóng. Theo Báo cáo của DataReportal, tính đến tháng 01/2025, Việt Nam có khoảng 79,8 triệu người sử dụng Internet, tương đương 78,8% dân số; đồng thời ghi nhận khoảng 76,2 triệu danh tính người dùng mạng xã hội, bằng khoảng 75,2% dân số cả nước [7]. Trong bối cảnh đó, thông tin sai lệch, tin giả và các nội dung xuyên tạc trên không gian mạng vẫn

¹ Political Academy, Vietnam (Le Van Tinh)

diễn biến phức tạp, với tốc độ lan truyền nhanh và phương thức thể hiện ngày càng tinh vi. Tính đến hết tháng 9/2024, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp nhận và xử lý 1.130 phản ánh liên quan đến tin xấu độc, lừa đảo, sai sự thật [8]. Trong khi đó, nguồn dữ liệu chính thống, công cụ kiểm chứng thông tin, cơ chế phối hợp và điều kiện hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động phản biện ở một số cơ sở đào tạo vẫn chưa thực sự đồng bộ. Đây là những yếu tố khách quan tác động trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên hiện nay.

Từ cách tiếp cận trên, bài viết tập trung nhận diện và phân tích các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay. Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho việc xây dựng môi trường, cơ chế và điều kiện bảo đảm nhằm phát triển năng lực này trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển nhanh chóng của môi trường truyền thông số.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện theo hướng nghiên cứu lý luận, sử dụng chủ yếu phương pháp nghiên cứu tài liệu kết hợp với phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa và khái quát hóa khoa học nhằm nhận diện các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội.

Nguồn tài liệu nghiên cứu bao gồm các công trình khoa học trong và ngoài nước về tư duy phản biện, năng lực số, năng lực thông tin, truyền thông số, đấu tranh trên không gian mạng; các văn bản của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng liên quan đến chuyển đổi số, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và giáo dục, đào tạo trong Quân đội; cùng với các báo cáo, tài liệu chuyên ngành về Internet, mạng xã hội, tin giả, thông tin sai lệch và quản lý thông tin trên không gian mạng.

Việc lựa chọn tài liệu được thực hiện trên cơ sở mức độ liên quan đến năng lực phản biện trên không gian mạng, môi trường thông tin số và các yếu tố tác động đến hoạt động phản biện của giảng viên. Quy trình nghiên cứu được tiến hành theo các bước: thu thập tài liệu; phân loại tài liệu theo nhóm vấn đề; xác định những yếu tố có nguồn gốc từ môi trường bên ngoài chủ thể giảng viên; đối chiếu, tổng hợp và khái quát thành các nhóm yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng.

Các nhóm yếu tố khách quan được xác định trên cơ sở ba tiêu chí: thuộc về môi trường bên ngoài chủ thể giảng viên; có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến quá trình hình thành, phát triển, biểu hiện của năng lực phản biện trên không gian mạng và có tính phổ biến, tương đối ổn định trong môi trường giáo dục quân sự hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu và bình luận

3.1. Một số khái niệm và thuật ngữ

Phản biện là hoạt động nhận thức mang tính khoa học, trong đó chủ thể sử dụng hệ thống tri thức, phương pháp tư duy và lập luận để xem xét, đánh giá, phân tích và thẩm định một vấn đề, một quan điểm hoặc một thông tin nhất định nhằm khẳng định, bổ sung, điều chỉnh hoặc bác bỏ

những nội dung không phù hợp. Bản chất của phản biện không phải là phủ định đơn thuần hay tranh luận cảm tính, mà là quá trình đánh giá dựa trên các căn cứ khoa học, logic và thực tiễn. Thông qua phản biện, chủ thể từng bước làm sáng tỏ bản chất của vấn đề, phát hiện những hạn chế, mâu thuẫn hoặc sai lệch trong nhận thức; đồng thời góp phần bảo vệ và phát triển những giá trị đúng đắn [9], [10], [11].

Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian [12].

Năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các nhà trường quân đội là sự kết hợp giữa kiến thức, thái độ và kỹ năng trong nhận diện, thu thập, xử lý thông tin, viết tin, bài, sử dụng công nghệ và kiểm tra, đánh giá kết quả phản biện, bảo đảm cho hoạt động phản biện trên không gian mạng của giảng viên đạt được mục đích, yêu cầu đề ra.

Năng lực này được biểu hiện qua năm năng lực thành phần cơ bản: năng lực nhận diện, đánh giá những nội dung cần phản biện; năng lực thu thập, xử lý thông tin trong quá trình phản biện; năng lực viết tin, bài phản biện; năng lực khai thác, sử dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong phản biện; năng lực kiểm tra, đánh giá kết quả phản biện. Các năng lực này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động qua lại và bổ sung cho nhau trong quá trình hoạt động. Tùy thuộc vào mục đích phản biện, nội dung phản biện, đặc điểm đối tượng và tình huống cụ thể trên không gian mạng mà mỗi năng lực thành phần được huy động với mức độ khác nhau. Tuy nhiên, chỉ khi các năng lực thành phần được vận dụng đồng bộ và linh hoạt thì hoạt động phản biện trên không gian mạng của giảng viên mới đạt được hiệu quả mong muốn.

Yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên là những điều kiện, hoàn cảnh và tác động từ môi trường bên ngoài có khả năng tạo ra thuận lợi hoặc khó khăn, trở ngại đối với quá trình hình thành, phát triển và biểu hiện năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên.

Trên cơ sở tiếp cận trên, bài viết xác định năm nhóm yếu tố khách quan cơ bản ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay, gồm: sự phát triển của công nghệ số, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo; sự đa dạng, phức tạp của đối tượng phản biện; cơ chế, chính sách quản lý thông tin trên không gian mạng; nguồn lực hỗ trợ và điều kiện hạ tầng kỹ thuật; đặc điểm của môi trường thông tin trên không gian mạng.

3.2. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Các yếu tố khách quan là toàn bộ những điều kiện, hoàn cảnh và tác động từ môi trường bên ngoài có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến quá trình hình thành, phát triển và biểu hiện năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên. Đây không chỉ là những yếu tố tạo môi trường

hoạt động mà còn quy định yêu cầu, cường độ, phạm vi và tính chất của hoạt động phản biện trong môi trường số. Trong bối cảnh chuyển đổi số và đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng diễn ra ngày càng quyết liệt, các yếu tố khách quan tác động ngày càng mạnh mẽ đến năng lực phản biện của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội.

3.2.1. Sự phát triển của công nghệ số, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng mạng xã hội đang làm thay đổi sâu sắc môi trường thông tin, phương thức truyền thông và cách thức tiếp cận tri thức của con người. Không gian mạng không còn đơn thuần là môi trường trao đổi thông tin mà ngày càng trở thành địa bàn tác động về tư tưởng, nhận thức và dư luận xã hội. Điều đó tác động trực tiếp đến hoạt động phản biện của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội.

Cùng với đó, sự phát triển của công nghệ tạo điều kiện để giảng viên tiếp cận nguồn dữ liệu phong phú, đa chiều; hỗ trợ quá trình tìm kiếm, xử lý và kiểm chứng thông tin; đồng thời mở rộng khả năng kết nối học thuật và lan tỏa nội dung phản biện trên môi trường số. Các công cụ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo góp phần nâng cao tốc độ xử lý thông tin, rút ngắn thời gian phản hồi và tăng hiệu quả truyền tải nội dung phản biện trên không gian mạng [13], [14], [15]. Tuy nhiên, sự phát triển của công nghệ cũng làm cho môi trường thông tin trở nên phức tạp hơn. Tin giả, thông tin sai lệch, công nghệ deepfake, tài khoản ảo, nội dung do trí tuệ nhân tạo tạo sinh và các thủ pháp thao túng thông tin bằng thuật toán [5], [15] làm cho việc nhận diện, kiểm chứng và đánh giá thông tin gặp nhiều khó khăn. Không ít thông tin sai lệch được trình bày dưới hình thức hiện đại, sử dụng ngôn ngữ học thuật hoặc lồng ghép với những dữ kiện có thật, khiến ranh giới giữa đúng và sai trở nên khó phân định hơn trước.

Những biến đổi đó đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với năng lực số, năng lực thông tin và khả năng kiểm chứng nguồn tin của giảng viên. Trong điều kiện công nghệ liên tục thay đổi, việc cập nhật tri thức và công cụ mới có thể làm giảm hiệu quả phản biện, hạn chế khả năng nhận diện các thủ pháp xuyên tạc và ảnh hưởng đến chất lượng đấu tranh trên không gian mạng. Vì vậy, sự phát triển của công nghệ số, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo là một trong những yếu tố khách quan tác động trực tiếp đến quá trình hình thành và phát triển năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay.

3.2.2. Sự đa dạng, phức tạp của đối tượng phản biện

Đối tượng phản biện trên không gian mạng ngày càng đa dạng về nội dung, hình thức biểu hiện và chủ thể tham gia. Đó có thể là các thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, luận điệu thù địch, các biểu hiện xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành quả cách mạng hoặc lợi dụng phản biện xã hội để gây hoài nghi, chia rẽ và làm nhiễu loạn nhận thức xã hội [16], [17].

Đối với giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội, đối tượng phản biện thường gắn với những vấn đề liên quan trực tiếp đến vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quân

đội, bản chất, truyền thống, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, mối quan hệ giữa quân đội với nhân dân, quốc phòng, an ninh và chủ quyền quốc gia,... Nhiều thông tin sai lệch không phủ nhận trực tiếp mà sử dụng thủ pháp lấy hiện tượng quy kết bản chất, thổi phồng vụ việc cá biệt hoặc khai thác một số vấn đề nảy sinh trong thực tiễn để làm sai lệch nhận thức về Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đặc điểm đó tác động trực tiếp đến khả năng phân tích lập luận, nhận diện thủ pháp ngụy biện và xác định đúng bản chất vấn đề cần phản biện. Khi thông tin sai lệch được lồng ghép với dữ kiện có thật, được trình bày dưới danh nghĩa “góp ý”, “đổi thoại”, “phản biện xã hội” hoặc “nêu vấn đề từ thực tiễn”, việc xác định đúng bản chất vấn đề và dụng ý của chủ thể đưa tin trở nên khó khăn hơn. Nếu không nhận diện đúng thủ pháp lập luận, giảng viên dễ phản biện thiếu trọng tâm, sa vào tranh luận vật vờ hoặc vô tình làm lan truyền thêm thông tin sai lệch. Sự đa dạng, phức tạp của đối tượng phản biện còn đòi hỏi giảng viên phải lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức phản biện phù hợp với từng tình huống. Vì vậy, yếu tố này có ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực nhận diện vấn đề, phân tích lập luận, phát hiện ngụy biện và xử lý tình huống của giảng viên trong hoạt động phản biện trên không gian mạng hiện nay.

3.2.3. Cơ chế, chính sách quản lý thông tin trên không gian mạng

Cơ chế, chính sách quản lý thông tin trên không gian mạng là yếu tố khách quan ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ chủ động và tâm lý an tâm của giảng viên khi tham gia phản biện trên môi trường số. Hệ thống pháp luật, quy định, quy chế, hướng dẫn nghiệp vụ và cơ chế phối hợp là căn cứ để giảng viên xác định nội dung được phản biện, giới hạn phát ngôn, trách nhiệm cá nhân và phương thức tham gia phù hợp [12], [18].

Đối với các học viện, trường sĩ quan quân đội, phản biện trên không gian mạng luôn gắn với yêu cầu giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, chấp hành kỷ luật phát ngôn, bảo đảm an toàn thông tin và giữ gìn bí mật quân sự. Khi cơ chế quản lý rõ ràng, thống nhất và có hướng dẫn cụ thể, giảng viên có cơ sở lựa chọn nội dung, hình thức và phương thức phản biện phù hợp; đồng thời yên tâm hơn khi đấu tranh với những thông tin sai lệch, xuyên tạc trên không gian mạng. Ngược lại, nếu quy định thiếu cụ thể, cơ chế phối hợp chưa chặt chẽ, việc cung cấp thông tin chính thống và hỗ trợ chuyên môn chưa kịp thời, giảng viên dễ xuất hiện tâm lý e ngại, sợ sai, sợ va chạm. Điều này làm giảm tính chủ động và hiệu quả tham gia phản biện, nhất là đối với những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia hoặc hoạt động quân sự.

Đồng thời, khác với giảng viên đại học nói chung, giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội tham gia phản biện trong khuôn khổ yêu cầu chặt chẽ về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật quân sự và bảo đảm an toàn thông tin. Vì vậy, cơ chế cung cấp thông tin chính thống, phân công trách nhiệm và phối hợp giữa các cơ quan chức năng với đội ngũ giảng viên có ý nghĩa trực tiếp đối với mức độ chủ động và sự yên tâm khi tham gia phản biện trên không gian mạng.

3.2.4. Nguồn lực hỗ trợ và điều kiện hạ tầng kỹ thuật bảo đảm cho hoạt động phản biện trên không gian mạng

Nguồn lực hỗ trợ và điều kiện hạ tầng kỹ thuật là yếu tố khách quan tác động trực tiếp đến khả năng tiếp cận dữ liệu, kiểm chứng thông tin và lan tỏa nội dung phản biện của giảng viên trên không gian mạng. Trong môi trường số, hiệu quả phản biện phụ thuộc đáng kể vào khả năng khai thác các nguồn dữ liệu chính thống, sử dụng công cụ hỗ trợ xử lý thông tin và tiếp cận các nền tảng công nghệ phục vụ hoạt động phản biện [19], [20]. Điều kiện hạ tầng kỹ thuật đồng bộ giúp giảng viên tiếp cận thông tin nhanh hơn, đối chiếu dữ liệu thuận lợi hơn và kiểm chứng nguồn tin chính xác hơn. Khi được tiếp cận kịp thời với cơ sở dữ liệu chính thống, học liệu số và các công cụ hỗ trợ, giảng viên có thêm căn cứ để củng cố luận cứ, nâng cao độ tin cậy và sức thuyết phục của nội dung phản biện. Ngược lại, thiếu dữ liệu, thiếu công cụ kiểm chứng hoặc điều kiện kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu sẽ làm cho quá trình thu thập, xử lý và xác minh thông tin gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật còn ảnh hưởng đến khả năng truyền tải, lan tỏa nội dung phản biện trên không gian mạng. Hệ thống nền tảng số, các kênh truyền thông chính thống và môi trường chia sẻ học thuật giúp nội dung phản biện tiếp cận đúng đối tượng, đúng thời điểm và phát huy hiệu quả định hướng nhận thức.

Trong thực tiễn đấu tranh trên không gian mạng, nhiều nội dung phản biện liên quan trực tiếp đến lịch sử quân sự, truyền thống Quân đội, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và các vấn đề chuyên ngành quân sự khác. Vì vậy, giảng viên cần được tiếp cận kịp thời với nguồn dữ liệu chính thống, hệ thống học liệu số và cơ sở dữ liệu chuyên ngành để bảo đảm tính chính xác, chiều sâu học thuật và sức thuyết phục của nội dung phản biện.

3.2.5. Đặc điểm của môi trường thông tin trên không gian mạng

Môi trường thông tin trên không gian mạng có đặc điểm nổi bật là tính mở, tốc độ lan truyền nhanh và khả năng tương tác rộng. Thông tin có thể được tạo lập, chia sẻ và tiếp nhận trong thời gian rất ngắn, đồng thời nhanh chóng thu hút sự quan tâm và tham gia của đông đảo người sử dụng. Những đặc điểm này tác động trực tiếp đến tốc độ phản ứng của giảng viên trong hoạt động phản biện trên không gian mạng. Trong nhiều trường hợp, hiệu quả phản biện không chỉ phụ thuộc vào nội dung và lập luận mà còn phụ thuộc vào khả năng nắm bắt diễn biến của vấn đề và lựa chọn thời điểm tham gia phù hợp. Bên cạnh đó, tính mở và tính tương tác của môi trường mạng đặt ra yêu cầu đối với việc lựa chọn nội dung, cách thức diễn đạt và hình thức phản biện phù hợp với từng nhóm đối tượng tiếp nhận thông tin. Cùng một nội dung phản biện nhưng cách thức thể hiện khác nhau có thể tạo ra mức độ tiếp nhận và tác động khác nhau trong môi trường số.

Ngoài ra, thông tin trên không gian mạng còn có khả năng lưu giữ, chia sẻ và lan truyền trong thời gian dài. Đặc điểm này tác động trực tiếp đến tính chuẩn xác, sự thận trọng và trách nhiệm trong phát ngôn của giảng viên khi tham gia phản biện. Một thông tin thiếu chính xác hoặc một cách diễn đạt chưa phù hợp có thể tiếp tục được chia sẻ, trích dẫn hoặc sử dụng ngoài bối cảnh ban đầu. Vì vậy, đặc điểm của môi

trường thông tin trên không gian mạng có ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ phản ứng, khả năng lựa chọn hình thức phản biện và sự chuẩn xác trong phát ngôn của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay.

3.3. Bình luận về tác động của các yếu tố khách quan đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội

Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội không tồn tại tách rời mà tác động đồng thời đến quá trình hình thành, phát triển và biểu hiện năng lực phản biện của giảng viên trong môi trường số.

Mỗi yếu tố có cơ chế tác động riêng, nhưng đều hướng tới những thành tố năng lực cụ thể và đặt ra những yêu cầu tương ứng đối với giảng viên cũng như các học viện, trường sĩ quan quân đội trong quá trình tổ chức, quản lý và bảo đảm hoạt động phản biện trên không gian mạng. Khái quát về cơ chế tác động của các yếu tố khách quan đến các thành tố của năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên được thể hiện trong Bảng 1 dưới đây.

Bảng 1. Tác động của các yếu tố khách quan đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên

Yếu tố khách quan	Cơ chế tác động chủ yếu	Thành tố năng lực chịu tác động	Yêu cầu đặt ra
Sự phát triển của công nghệ số, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo	Làm thay đổi phương thức tạo lập, tiếp nhận, xử lý và kiểm chứng thông tin	Khả năng khai thác công cụ số, kiểm chứng thông tin và phản ứng kịp thời	Cập nhật tri thức công nghệ; sử dụng phù hợp các công cụ hỗ trợ tìm kiếm, kiểm chứng và xử lý thông tin
Sự đa dạng, phức tạp của đối tượng phản biện	Làm gia tăng mức độ tinh vi của thông tin sai lệch, thủ pháp nguy hiểm và cách thức dẫn dắt nhận thức	Khả năng phân tích lập luận, phát hiện thủ pháp nguy hiểm và xác định bản chất vấn đề	Bồi dưỡng khả năng phân tích, lập luận, nhận diện vấn đề và xử lý tình huống phản biện
Cơ chế, chính sách quản lý thông tin trên không gian mạng	Quy định phạm vi, trách nhiệm, giới hạn và phương thức tham gia phản biện	Tính chủ động, trách nhiệm và sự thận trọng trong phát ngôn	Hoàn thiện quy chế, quy trình phản biện; bảo đảm thông tin chính thống và cơ chế phối hợp
Nguồn lực hỗ trợ và điều kiện hạ tầng kỹ thuật	Ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận dữ liệu, kiểm chứng thông tin và xây dựng luận cứ	Khả năng tiếp cận dữ liệu, sử dụng học liệu số, xây dựng luận cứ và truyền tải nội dung phản biện	Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung; đầu tư công cụ kiểm chứng, học liệu số và nền tảng hỗ trợ
Đặc điểm của môi trường thông tin trên không gian mạng	Tác động đến thời điểm, cách thức, phạm vi tiếp nhận và hiệu quả phản biện	Khả năng phản ứng kịp thời, lựa chọn hình thức phản biện và bảo đảm sự chuẩn xác trong phát ngôn	Xây dựng quy trình ứng xử trên không gian mạng; nâng cao khả năng thích ứng với môi trường thông tin số

Bảng 1 cho thấy các yếu tố khách quan không tác động đồng đều đến toàn bộ năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên mà ảnh hưởng đến những thành tố năng lực khác nhau thông qua các cơ chế tác động riêng. Trong đó, có những yếu tố ảnh hưởng nhiều hơn đến khả năng tiếp cận, xử lý và kiểm chứng thông tin; có những yếu tố tác động trực tiếp đến mức độ chủ động, trách nhiệm trong phát ngôn hoặc khả năng tham gia phản biện một cách kịp thời và hiệu quả. Vì vậy, phát triển năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội cần được đặt trong tổng thể các giải pháp về hoàn thiện cơ chế quản lý thông tin, bảo đảm nguồn thông tin chính thống, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, tăng cường điều kiện hạ tầng kỹ thuật và hỗ trợ chuyên môn phù hợp với đặc thù giáo dục, đào tạo và đấu tranh tư tưởng trong Quân đội hiện nay.

4. Kết luận

Nghiên cứu xác định năm nhóm yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên: (1) sự phát triển của công nghệ số, nền tảng số và tri tuệ nhân tạo; (2) sự đa dạng, phức tạp của đối tượng phản biện; (3) cơ chế, chính sách quản lý thông tin trên không gian mạng; (4) nguồn lực hỗ trợ và điều kiện hạ tầng kỹ thuật; (5) đặc điểm của môi trường thông tin trên không gian mạng.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc phát triển năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên không thể chỉ dựa vào nỗ lực của từng cá nhân mà cần được đặt trong tổng thể các điều kiện bảo đảm từ phía nhà trường và cơ quan quản lý. Trong đó, cần quan tâm hoàn thiện cơ chế cung cấp thông tin chính thống theo hướng kịp thời, thống nhất và thuận lợi cho khai thác, sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và đấu tranh tư tưởng; đầu tư các công cụ hỗ trợ kiểm chứng thông tin, phân tích dữ liệu và xử lý nội dung số phục vụ hoạt động phản biện. Cùng với đó, các học viện, trường sĩ quan quân đội cần tăng cường bồi dưỡng kỹ năng phản biện trong môi trường số, kỹ năng kiểm chứng nguồn tin, kỹ năng viết và lan tỏa nội dung phản biện; đồng thời nghiên cứu hình thành lực lượng hoặc nhóm hỗ trợ chuyên môn đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm trên không gian mạng. Việc xây dựng quy trình phản biện và ứng xử trên không gian mạng phù hợp với đặc thù hoạt động quân sự, yêu cầu bảo vệ bí mật quân sự và kỷ luật phát ngôn cũng là vấn đề cần được quan tâm trong thời gian tới.

Những nội dung trên không chỉ góp phần tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động phản biện của giảng viên mà còn có ý nghĩa đối với việc nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng trong các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Ministry of Information and Communications, *Handbook for Preventing Fake News and False Information in Cyberspace*. Hanoi,

Vietnam: Information and Communications Publishing House, 2022.

[2] Ministry of Information and Communications, *Guidelines for Writing and Posting Positive Information in Cyberspace*. Hanoi, Vietnam: Information and Communications Publishing House, 2023.

[3] Department of Propaganda and Training, General Department of Politics of the Vietnam People's Army, *Combating Wrongful and Hostile Viewpoints and Firmly Protecting the Party's Ideological Front in the Military*. Hanoi, Vietnam: National Political Truth Publishing House, 2016.

[4] N. V. Tuong, "Promoting critical debating competence of political theory lecturers in the struggle against wrongful viewpoints in cyberspace", *Journal of Military Political Theory Education*, no. 4, pp. 40-45, 2020.

[5] V. T. Hung, N. K. Chi, and T. A. Kiet, "Automatic fake news detection: Achievements and challenges", *The University of Danang - Journal of Science and Technology*, vol. 20, no. 3, pp. 71-78, 2022.

[6] V. T. Nguyen, V. T. Hung, and L. S. Vu, "AI-Cas: AI Capability Assessment System", *The University of Danang - Journal of Science and Technology*, vol. 24, no. 3, pp. 116-120, 2026, doi: 10.31130/ud-jst.2026.24(3).069E.

[7] S. Kemp, "Digital 2025: Vietnam", *DataReportal*, Mar. 3, 2025. [Online]. Available: <https://datareportal.com/reports/digital-2025-vietnam> [Accessed: May 10, 2026].

[8] Vietnam Television, "Luong tin gia giam manh, xu phat gan 560 trieu dong trong nam 2024", *VTV News*, Nov. 28, 2024. [Online]. Available: <https://vtv.vn/kinh-te/luong-tin-gia-giam-manh-phat-gan-560-trieu-dong-trong-nam-2024-20241128170703371.htm> [Accessed: May 10, 2026].

[9] V. T. Giang, "Developing scientific critical thinking of political theory lecturers at technological universities today", *Ph.D. dissertation*, Political Academy, Hanoi, Vietnam, 2017.

[10] N. T. Hai, "Scientific critical debating competence of lecturers in military schools", *Journal of Culture and Arts*, no. 406, pp. 110-112, 2018.

[11] R. H. Ennis, *"The nature of critical thinking: An outline of critical thinking dispositions and abilities"*, University of Illinois, Urbana-Champaign, 2011.

[12] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, *Law on Cybersecurity*, No. 24/2018/QH14, 2018.

[13] UNESCO, *Media and Information Literate Citizens: Think Critically, Click Wisely*. Paris: UNESCO Publishing, 2021.

[14] C. Wardle and H. Derakhshan, *Information Disorder: Toward an Interdisciplinary Framework for Research and Policy Making*. Strasbourg: Council of Europe, 2017.

[15] H. W. A. Hanley and Z. Durumeric, "Machine-Made Media: Monitoring the Mobilization of Machine-Generated Articles on Misinformation and Mainstream News Websites", *Proceedings of the International AAAI Conference on Web and Social Media*, vol. 18, no. 1, pp. 542-556, 2024, doi: 10.1609/icwsm.v18i1.31333.

[16] D. N. Giang, "Factors affecting the protection of the Party's ideological foundation and the struggle against wrongful and hostile viewpoints in the new situation", *Communist Review*, no. 16, pp. 5-7, 2021.

[17] C. T. Ha, "Improving the effectiveness of combating wrongful and hostile viewpoints in cyberspace", *National Defence Journal*, no. 1, pp. 2-5, 2024.

[18] UNESCO, *Guidelines for the Governance of Digital Platforms: Safeguarding Freedom of Expression and Access to Information Through a Multi-Stakeholder Approach*. Paris: UNESCO Publishing, 2023.

[19] P. V. Hanh, "Developing digital competence for lecturers in higher education institutions in Vietnam today", *Journal of Education Management*, no. 9, pp. 30-36, 2021.

[20] C. Redecker, *European Framework for the Digital Competence of Educators: DigCompEdu*. Luxembourg: EU Publications Office, 2017.